

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN HOÀNG MAI
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

Bản án số: 32/2018/HSST
Ngày 01 tháng 02 năm 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HOÀNG MAI, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Thủy

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thị Bình
2. Bà Nguyễn Thị Lan

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Thanh Hoa -Thư ký Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận Hoàng Mai tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Thanh Hải – Kiểm sát viên

Ngày 01 tháng 2 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận Hoàng Mai. Tòa án nhân dân Quận Hoàng Mai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 468/2018/HSST ngày 23/12/2017 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 23/2018/QĐXX-ST ngày 16 tháng 01 năm 2018 đối với các bị cáo sau:

1. Nguyễn Minh N - sinh năm 1985; ĐKKHKT: xã L, huyện V, tỉnh Y; Chỗ ở: Tổ 30 phường V, quận H, thành phố H; Trình độ văn hóa: 6/12; Nghề nghiệp: Không; Con ông: Phạm Văn C; Con bà: Nguyễn Thị C; Bị cáo không có tiền án tiền sự; Bắt khẩn cấp ngày 02/6/2017. Hiện đang tạm giam tại Trại giam số 2 - Công an thành phố Hà Nội.
Có mặt tại phiên tòa.

2. Trần Duy T - sinh năm 1985; ĐKKHKT và chỗ ở: 294 phố L, phường B, quận H, Thành phố H; Trình độ văn hóa: 5/12; Nghề nghiệp: Không; Con ông: Trần Văn T; Con bà: Trần Thị H; Có vợ Trần Thị Huyền T; có 01 con sinh năm 2014; Bị cáo không có tiền án tiền sự; Bắt khẩn cấp ngày 02/6/2017. Hiện đang tạm giam tại Trại giam số 2 - Công an thành phố Hà Nội.

Có mặt tại phiên tòa.

***Người Bị hại:**

Anh Tô Đình P, sinh năm 1978

Trú tại: Kiot 16 Phường V, quận H, thành phố H.

Vắng mặt tại phiên tòa.

***Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1. Ông Phạm Văn C - sinh năm 1948

Trú tại: P 310 Tầng 9 T, phường M, Quận H, thành phố H
Có mặt tại phiên tòa.

2. Anh Nguyễn Trần P, sinh năm 1977
Trú tại: 99 phố H, quận H, thành phố H
Vắng mặt tại phiên tòa

3. Anh Phạm Chiến T, sinh năm 1972;
Trú tại : 372 phố M, phường V, quận H, thành phố H
Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 20/5/2017 anh Đoàn Trí D (Sinh năm 1976, HKTT và chỗ ở: 246D phố M, quận H, Hà Nội mang một chiếc máy tính bảng Samsung Tab 4 màu đen đến đặt tại cửa hàng điện thoại số 74 phố V, quận H, thành phố Hà Nội) lấy 1.000.000 đồng. Chủ cửa hàng điện thoại là anh Tô Đình P (sinh năm 1978. Chỗ ở Kiot 16 phố V, quận H, thành phố Hà Nội) đã viết cho anh D một phiếu cầm đồ thời gian 10 ngày kể từ ngày 20/5/2017 đến ngày 29/5/2017.

Ngày 22/5/2017 anh D rủ Nguyễn Minh N đi taxi đến cửa hàng trên để lấy thêm 200.000 đồng. Khi đến cửa hàng anh D ngồi trong xe còn N cầm phiếu cầm đồ vào lấy thêm tiền. Nhân viên cửa hàng là anh Tô Đình N1 (SN 1995, chỗ ở: Số 74 phố V, quận H, Hà Nội) yêu cầu N mở khóa máy tính bảng thì N mang máy ra xe taxi đưa cho anh D để mở khóa máy, sau khi mở khóa máy N mang vào đưa cho anh N1 để lấy thêm 200.000 đồng, anh N1 đã sửa vào tờ phiếu bảo hành số tiền thành 1.200.000 đồng. Sau đó N lên xe taxi đưa tiền cho anh D và đi về.

Khoảng 18 giờ ngày 25/4/2017 Nguyễn Minh N ngồi uống nước với Trần Duy T trên phố M, N nhờ Thành đi xe máy chở N về nhà tại ngõ 107 phố L, quận H, Hà Nội, T đồng ý chở N đi. T mượn xe máy Nouvo BKS: 29T7-0182 của anh Phạm Chiến T (SN: 1972; HKTT và chỗ ở: 372 phố M, phường V, quận H, Hà Nội) để chở N đi. Khi đi trên đường N nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc máy tính bảng Sam sung Tab 4 của cửa hàng điện thoại số 74 phố V, quận H, Hà Nội nên N bảo T chở N qua phố V để N lấy chiếc máy tính bảng. Khi đi đến cửa hàng, T đứng ngoài chờ sẵn trên xe máy, xe vẫn nổ máy còn N đi vào trong cửa hàng gặp anh Tô Đình N1. N bảo anh N1 cho N chuộc lại máy tính bảng trên. Lúc này N không có tiền, N chỉ nói như vậy để anh N1 tin tưởng giao máy cho N. Khi anh N1 đưa máy tính bảng cho N thì N cầm và đi nhanh ra ngoài lên xe máy của T và giục T “Bạn đi nhanh đi”. N nói với anh N1 “Yên tâm tý về anh trả hết”. Lúc này T nhận thấy việc N cầm máy tính bảng ra khỏi cửa hàng không được sự đồng ý của cửa hàng nhưng T vẫn phóng xe đi để giúp sức cho N chiếm đoạt tài sản. Sau đó T phóng xe chở N đi đến cửa hàng cầm đồ số 94 phố H, quận H, Hà Nội bán chiếc máy tính bảng trên được 1.200.000 đồng

Ngày 01/6/2017 anh Tô Đình N1 đến Công an phường V trình báo sự việc trên và cung cấp thông tin N và T đang có mặt tại địa chỉ ngách 22 tổ 30 phường V, quận H, Hà Nội. Công an quận Hoàng Mai đã kiểm tra hành chính và đưa Nguyễn Minh N và Trần Duy T về trụ sở làm việc, Trần Duy T đã giao nộp chiếc xe máy Nouvo BKS 29T7-0182 mà T đã sử dụng ngày 24/5/2017. Tại cơ quan công an N và T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Cơ quan điều tra đã dẫn giải N đến cửa hàng cầm đồ 94 H, quận H, Hà Nội. Anh Nguyễn Trần P (Sinh năm 1977; HKTT và chỗ ở: Số 94 phố H, quận H, Hà Nội) khai: Ngày 24/5/2017 Nguyễn Minh N mang 01 chiếc máy tính bảng Samsung Tab 4 đến bán cho anh P với giá 1.200.000 đồng. Ngày 26/5/2017 anh P đã bán chiếc máy tính bảng cho khách với giá 1.300.000 đồng. Anh P không biết thông tin của người khách đã mua nên cơ quan điều tra không thu giữ được chiếc máy tính bảng trên

Tại cơ quan điều tra Nguyễn Minh N và Trần Duy T thành khẩn khai báo toàn bộ hành vi phạm tội phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, người liên quan

Anh Đoàn Trí D (SN: 1976; Trú tại: 246D phố M, quận H, Hà Nội) là chủ sở hữu của chiếc máy tính bảng Samsung Tab 4. Anh D khai nhận phù hợp với lời khai của các bị can Nguyễn Minh N và Trần Duy T. Anh D không yêu cầu N, T và cửa hàng điện thoại số 74 phố V phải bồi thường dân sự cho mình.

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Hoàng Mai ra quyết định trưng cầu định giá tài sản đối với 01 máy tính bảng Samsung Tab 4. Hội đồng định giá quận Hoàng Mai đã có công văn trả lời do tài sản không thu hồi được nên không định giá được

Đối với chiếc máy tính bảng Samsung Tab 4 trị giá 1.200.000 đồng anh Tô Đình P không yêu cầu N và T phải bồi thường dân sự.

Qua điều tra xác minh, chiếc xe máy Nouvo màu đỏ - đen BKS: 29T7-0182 có SM:5VD1-51993, SK: RLCN5VD104Y051993, chủ đăng ký xe là chị Nguyễn Thị T (SN 1963; HKTT và chỗ ở: 44 TT F373 tổ 66 phố P, phường T, Hà Nội), chị T đã bán lại chiếc xe máy trên cho Phạm Chiến T. Phạm Chiến T khai thường xuyên cho Trần Duy T mượn xe để đi lại và không biết T dùng làm phương tiện để phạm tội. Anh Phạm Chiến T đề nghị trả lại chiếc xe BKS 29T7-0182

Ngày 30/8/2017 Công an quận Hoàng Mai đã ra quyết định xử phạt hành chính đối với Tô Đình P về hành vi hoạt động kinh doanh ngành, nghề có điều kiện về an ninh, trật tự mà không có giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh trật tự quy định tại điểm a, khoản 3 Điều 11 Nghị định 167/2013/NĐ-CP mức phạt 5.000.000 đồng

Tại bản cáo trạng số 416/CT/VKS-HS ngày 19 tháng 12 năm 2017, Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai truy tố các bị cáo Nguyễn Minh N và Trần Duy T về tội “Cướp giật tài sản” theo khoản 1 Điều 136 Bộ luật hình sự năm 1999

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo đã kết luận giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như nội dung bản cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 136, điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo N mức án từ 14 đến 16 tháng tù, bị cáo T mức án từ 12 đến 14 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho các bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản không có yêu cầu gì nên không xem xét.

Buộc anh Nguyễn Trần P phải truy nộp số tiền 100.000 đồng xung công quỹ nhà nước

Về xử lý vật chứng: Trả lại cho anh Phạm Chiền T (SN: 1972; HKTT và chỗ ở 372 phố M, phường V, quận H, Hà Nội) 01 chiếc xe Novou BKS: 29T7-0182 có SM: 5VD1-51993, SK: RLCN5VD104Y051993

Tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Minh N, Trần Duy T khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra. Các bị cáo thừa nhận cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Quận Hoàng Mai truy tố tại phiên tòa hôm nay là hoàn toàn đúng với hành vi mà các bị cáo đã thực hiện.

Ông Phạm Văn T là bố của bị cáo Nguyễn Minh N trình bày: Sau khi xảy ra sự việc ông đã đến bồi thường cho anh Tô Đình P số tiền 1.200.000 đồng. Giữa ông và anh P khi giao nhận tiền không có biên nhận. Ông T không yêu cầu bị cáo N phải bồi thường lại cho mình số tiền ông đã trả cho anh P thay cho bị cáo N.

Các bị cáo không có tranh luận gì với đối với kết luận của đại diện Viện kiểm sát

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Bị cáo thấy được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Hoàng Mai, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 24/5/2017 tại cửa hàng điện thoại số 74 phố V, quận H, Hà Nội của anh Tô Đình P, Nguyễn Minh N và Trần Duy T cướp giật 01 chiếc máy tính bảng nhãn hiệu Samsung Tab 4 màu đen trị giá 1.200.000 đồng

Hành vi của các bị cáo đã phạm vào tội “Cướp giật tài sản”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 136 Bộ luật hình sự năm 1999. Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai truy tố các bị cáo với tội danh và điều luật viện dẫn là hoàn toàn có căn cứ.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ nên cần phải xử lý các bị cáo bằng pháp luật hình sự mới có tác dụng giáo dục bị cáo riêng và phòng ngừa chung.

Về vai trò của các bị cáo: Bị cáo Nguyễn Minh N là người trực tiếp thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản. Là người được hưởng số tiền bán chiếc Samsung Tab4 bị cáo N giữ vai trò chính trong vụ án. Bị cáo Trần Duy T tham gia với vai trò đồng phạm là người giúp sức cho bị cáo N thực hiện hành vi cướp giật tài sản.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Các bị cáo lần đầu phạm tội, chưa có tiền án tiền sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo khai báo thành khẩn. Bị cáo N đã bồi thường cho người bị hại là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại nên áp dụng điểm i s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho các bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại anh Tô Đình P đã được bồi thường không có yêu cầu gì về phần dân sự nên không xem xét.

Đối với anh Nguyễn Trần P mua chiếc máy tính bảng Sam sung Tab 4 của Nguyễn Minh N số tiền 1.200.000 đồng, sau đó bán lại cho một người không quen biết được 1.300.000 đồng. Khi mua anh P không biết tài sản do N phạm tội mà có. Số tiền 100.000 đồng được hưởng lợi buộc anh P phải truy nộp để xung công quỹ nhà nước

Về xử lý vật chứng: Đối với chiếc xe máy Nouvo màu đỏ-đen BKS 29T7-0182 có SM: 5VD1-51993, SK: RLCN5VD104Y051993, chủ đăng ký xe là chị Nguyễn Thị T. Chị T đã bán lại chiếc xe máy trên cho Phạm Chiến T. Phạm Chiến T không biết T sử dụng làm phương tiện để phạm tội. Anh Phạm Chiến T đề nghị trả lại chiếc xe trên. Hội đồng xét xử xét thấy trả lại cho anh Phạm Chiến T chiếc xe trên.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, khoản I Mục I Danh mục án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2017

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng khoản 1 Điều 136 Bộ luật hình sự năm 1999

Áp dụng điểm i, s khoản 1 Điều 51BLHS năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) đối với bị cáo N; điểm i Điều 51 Điều 51BLHS năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) đối với bị cáo T

Áp dụng Điều 38, Điều 47 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017)

Áp dụng Điều 106, Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, khoản I Mục I Danh mục án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30.12.2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Minh N và bị cáo Trần Duy T phạm tội “Cướp giật tài sản”.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Minh N 18 (Mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt 02/6/2017.

Xử phạt: Bị cáo Trần Duy T 16 (Mười sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt 02/6/2017

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản không có yêu cầu gì nên không xem xét.

Buộc anh Nguyễn Trần P trú tại 99 Hồng Mai, Hai Bà Trưng, Hà Nội phải truy nộp số tiền 100.000 đồng xung công quỹ nhà nước.

Về xử lý vật chứng: Trả lại cho anh Phạm Chiến T (SN: 1972; HKTT và chỗ ở: 372 phố M, phường V, quận H, Hà Nội) 01 chiếc xe Nouvo màu đỏ đen, BKS: 29T7-0182 có SM: 5VD1-51993, SK: RLCN5VD104Y051993

Vật chứng của vụ án hiện đang lưu giữ tại Cục Thi hành án dân sự quận Hoàng Mai theo biên bản giao nhận vật chứng số 98 ngày 18 tháng 01 năm 2018.

Về án phí: Mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm

Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án về những vấn đề liên quan trực tiếp đến quyền lợi của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án về những vấn đề có liên quan trực tiếp đến quyền lợi của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án.

Nơi nhận

- Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội
- VKSND quận Hoàng Mai
- Công an quận Hoàng Mai
- Thi hành án quận Hoàng Mai
- Bị cáo, người bị hại, người liên quan
- Lưu VP

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thanh Thủy